TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 264/2021/HSST
Ngày: 24/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Huê**

Các Hội thẩm: Bà **Nguyễn Thị Xuân Hồng** – Cán bộ UBND phường.

Bà **Đào Thị Kim Tuyến** – Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Đoàn Thanh Hưng** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Quang -** Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 24/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 266/2021/HSST ngày 03/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Giang T -** Sinh năm 1982; ĐKHKTT: Số 2 ngõ 11 phố A, phường Q, quận Đ, thành phố H; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn Ngọc C (đã chết); Con bà: Giang Thị L; Theo danh chỉ bản số 000000370 lập ngày 25/05/2021 tại Công an quận Cầu Giấy và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có tiền án, tiền sự như sau: Bản án số 97 ngày 29/5/2017 của Tòa án quận HK xử 40 tháng tù mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 16/9/2019 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/05/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h30’ ngày 18/5/2021, Tổ công tác C3D1-PK02E làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 58 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Nguyễn Giang T điều khiển xe máy biển kiểm soát: 29X3-1543 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác thu giữ trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 06 viên nén màu hồng. Tại chỗ, T khai là ma túy “đá” và ma túy “ngựa” của T mua để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Tổ công tác còn lập biên bản thu giữ của T 01 xe máy biển kiểm soát: 29X3-1543 và 01 điện thoại OPPO, sau đó đưa T về trụ sở giải quyết. Hồi 20h ngày 19/5/202, trong quá trình kiểm tra đồ vật trên người của T để chuyển nhà tạm giữ, cán bộ quản giáo đã phát hiện trong túi quần đùi T đang mặc có 01 túi nilon kích thước 1,5x1,5cm bên trong chứa tinh thể mầu trắng, T khai đây là ma túy “đá”.

Kết luận giám định số 4049 và số 6239/KLGĐ- PC09 ngày 24/5/2021 và ngày 11/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon có khối lượng 4,502 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- 06 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon có tổng khối lượng 0,676 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon ở túi quần đùi T đang mặc có khối lượng 0,590 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Giang T là 5,768 gam.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Giang T khai nhận: Khoảng 23h ngày 17/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe máy một mình tới khu vực bãi rác TC để mua ma túy. Tại đây, T mua được của một người đàn ông không quen biết 02 túi nilon ma túy “đá” và 01 túi nion chứa 06 viên ma túy “ngựa” với giá 800.000 đồng. Mua được ma túy, T cất 01 túi nilon ma túy “đá” và 01 túi nilon chứa 06 viên ma túy “ngựa” vào túi quần phía trước bên phải T đang mặc, T cất 01 túi nilon ma túy “đá” còn lại vào túi quần đùi bên trong T đang mặc, rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi ngang qua số nhà 58 TK, phường TH, quận C, thành phố H thì bị lực lượng cảnh sát cơ động kiểm tra phát hiện số ma túy trong người. Tại chỗ, T khai nhận mua ma túy về sử dụng.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Giang T cho kết quả dương tính với ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại số 2 ngõ 11 An Trạch, Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội, công an không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Chiếc xe máy, biển kiểm soát: 29X3- 1543, số khung: 2520000007675, số máy 8279 thu giữ của Nguyễn Giang T, T khai mượn của người bạn xã hội tên là L tại ngã tư VC, TK, T không biết rõ tên tuổi địa chỉ nơi ở của L. Tiến hành xác định số máy số khung tại Phòng PC09 cho kết quả số máy, số khung là nguyên thủy. Xác minh tại Đội cảnh sát giao thông trật tự- Công an quận Cầu Giấy cho kết quả chủ đăng ký chiếc xe máy, biển kiểm soát: 29X3- 1543 là bà Nguyễn Minh H, sinh năm 1951, địa chỉ: Lô A3, khu CD, tổ 49 Cụm 9 VT, phường B, quận T, thành phố H. Bà H khai từ trước đến nay chưa bao giờ đăng ký chính chủ chiếc xe này và hoàn toàn không biết gì về chiếc xe này. Xác minh tại Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội- Công an TP Hà Nội, chiếc xe trên không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Công an quận Cầu Giấy đã ra thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng hiện chưa có kết quả, Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại OPPO thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là điện thoại của T dùng liên lạc với gia đình và bạn bè, không liên quan đến vụ án.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Giang T do T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Tại bản cáo trạng số 269/CT-VKSCG ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Nguyễn Giang T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Áp dụng: Điều 55; Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Giang T từ 7 năm tù đến 7 năm 6 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị cáo khai sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè, không liên quan đến vụ án.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy. Bị cáo nhận thức và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 4049 và số 6239/KLGĐ – PC09 ngày 24/05/2021 và ngày 11/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/05/2021, tại trước cửa số nhà 58 TK, phường TH, quận C, thành phố H, bị cáo Nguyễn Giang T đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,768 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Tổ công tác C3D1-PK02E phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Giang T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước ta, bị cáo là con nghiện nhận thức rất rõ về tác hại của ma tuý nó là chất gây nghiện và gây ra nhiều tội phạm khác, nên Nhà nước ta xử lý nghiêm đối với các loại tội phạm về ma tuý, song do bị cáo không làm chủ được bản thân đi ngược lại với lợi ích xã hội vẫn cố tình tàng trữ ma tuý mục đích để sử dụng cho bản thân nhằm thoả mãn cơn nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm, nên lần phạm tội này cần phải xử lý thật nghiêm khắc bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự sẽ phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình truy tố, xét xử, hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Theo quy định của pháp luật, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là con nghiện nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ của vụ án: 02 (Hai) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và chữ ký của Giám định viên trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong 02 phong bì có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,502 gam; 06 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methaphetamine, tổng khối lượng 0,676 gam. Đây là vật cấm lưu hành nên cần tiêu hủy, 01 điện thoại di động thương hiệu OPPO không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo, theo Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

T bố: Bị cáo **Nguyễn Giang T** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Giang T** – **6 năm 6** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/05/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và chữ ký của Giám định viên trên mép dán phòng bì niêm phong, bên trong 02 phong bì có chứa: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 4,502 gam; 06 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methaphetamine, tổng khối lượng 0,676 gam; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu vàng đồng, bên trong có sim (không xác định số sim) điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, theo biên bản giao nhận vật chứng số 047/GN/THA-CA ngày 03/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Huê